

Số: 04 /ĐA-UBND

Sóc Trăng, ngày 30 tháng 12 năm 2022

ĐỀ ÁN

**Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác
cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2030**

Nhằm nâng cao chất lượng hoạt động cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, UBND tỉnh xây dựng Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2030, cụ thể như sau:

Phần I

TÍNH CẤP THIẾT VÀ CƠ SỞ THỰC TIỄN CỦA ĐỀ ÁN

I. TÍNH CẤP THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Giai đoạn 2011 - 2020, UBND tỉnh Sóc Trăng đã ban hành Quyết định số 1354/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 phê duyệt Đề án nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) và nâng cao chất lượng phục vụ của đội ngũ công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020. Qua 10 năm triển khai, tỉnh Sóc Trăng đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án; tỉnh đã đưa nội dung bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ CCHC; hướng dẫn các đơn vị trực thuộc triển khai công tác CCHC của cơ quan; kiểm tra tình hình thực hiện công tác CCHC; triển khai hệ thống theo dõi, đánh giá kết quả CCHC; trang bị, cập nhật kỹ năng xây dựng kế hoạch, phân tích, đánh giá, tổng hợp mức độ thực hiện kế hoạch; kỹ năng lập Đề án, Chương trình CCHC; trang bị kiến thức đạo đức văn hóa công vụ; nghiệp vụ điều tra xã hội học, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính... vào trong kế hoạch CCHC hàng năm.

Qua đó, công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) tham mưu thực hiện làm công tác CCHC và đội ngũ làm việc tại Bộ phận một cửa các cấp từng bước được nâng lên, giúp cho đội ngũ CBCCVC làm công tác CCHC thực hiện tốt công tác tham mưu CCHC trên địa bàn tỉnh. Nhiều mô hình hay, cách làm mới mang lại hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ. Từ đó, tỷ lệ điểm Chỉ số CCHC của tỉnh hàng năm tăng liên tiếp từ năm 2016 đến nay. Chỉ số CCHC tỉnh năm 2021 đạt tỷ lệ 85,19%, xếp hạng 18/63 tỉnh, thành phố trên cả nước (tăng 31 bậc so với năm 2016). Chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2021 đạt tỷ lệ 89,51%,

xếp thứ 9/63 tỉnh, thành phố trên cả nước, tăng 21 bậc so với thời điểm bắt đầu đánh giá (năm 2017). Chỉ số CCHC và Chỉ số hài lòng (SIPAS) tỉnh Sóc Trăng dẫn đầu khu vực Đồng bằng sông Cửu Long năm 2021.

Sau 10 năm triển khai, toàn tỉnh có 146 công chức, viên chức cấp tỉnh, huyện được phân công thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, trong đó:

- 04 công chức chuyên trách làm nhiệm vụ CCHC tỉnh, bố trí làm việc tại Phòng Cải cách hành chính thuộc Sở Nội vụ (nay đã chuyển chức năng, nhiệm vụ về Thanh tra Sở Nội vụ).

- 142 công chức, viên chức kiêm nhiệm CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh. Tùy theo nhu cầu thực hiện công tác CCHC của cơ quan, đơn vị mà phân công số lượng công chức, viên chức khác nhau.

- Về trình độ chuyên môn: có 23,29% công chức, viên chức có trình độ trên đại học, 73,97% có trình độ đại học, còn lại 2,74% có trình độ cao đẳng, trung cấp.

- Về thời gian đảm nhiệm công tác tham mưu CCHC: có 42,47% công chức, viên chức thực hiện công tác CCHC trên 03 năm; 34,25% đảm nhiệm trong thời gian từ 01 đến 03 năm; còn lại 23,29% công chức, viên chức được phân công thực hiện công tác CCHC dưới 01 năm.

Đối với nhân sự làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp, tổng số có 736 người làm việc, trong đó:

- Số lượng nhân sự làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 07 người.

- Số lượng nhân sự của các Sở, ngành cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 52 người.

- Số lượng nhân sự đang làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện: 103 người.

- Số lượng nhân sự đang làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã: 574 người.

- Số lượng các sở, ngành thực hiện thí điểm chuyển giao cho Bưu điện thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính là 08 đơn vị (Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Giao thông và vận tải; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Công Thương; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội).

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác CCHC trên địa bàn tỉnh còn bộc lộ nhiều hạn chế và chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới bởi nhiều nguyên nhân, cả khách quan lẫn chủ quan, trong đó có yếu tố con người, chính là đội ngũ CBCCVC, nhất là đội ngũ làm công tác CCHC và đội ngũ làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp chưa đủ mạnh, chưa thật sự gắn kết với nhau trong triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC. Cụ thể như:

Chưa có sự đồng bộ trong công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là đối với các sở chuyên ngành trong việc cung cấp thông tin, số liệu phục vụ công tác kiểm tra, thống kê, báo cáo liên quan đến hoạt động CCHC.

Công chức, viên chức am hiểu về công tác CCHC chưa sâu, dẫn đến chất lượng xây dựng chương trình, kế hoạch, phân tích, tổng hợp, đánh giá hiệu quả CCHC còn nhiều hạn chế, chưa có giải pháp đột phá trong công tác CCHC.

Vẫn còn tình trạng CBCCVC (nhất là CBCCVC tiếp xúc trực tiếp với người dân và doanh nghiệp) tác phong, tinh thần thái độ phục vụ nhân dân chưa tốt. Qua kết quả các Chỉ số được công bố, các tiêu chí liên quan đến tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ CBCCVC chưa được một số người dân, doanh nghiệp tham gia khảo sát đánh giá cao, vẫn còn là rào cản trong nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; thể hiện qua việc vẫn còn hiện tượng gia tăng tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; vẫn còn tình trạng yêu cầu bổ sung hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính làm mất nhiều thời gian của cá nhân, tổ chức khi phải đi lại nhiều lần, công chức gây phiền hà, sách nhiễu trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, trong số các trường hợp được khảo sát có ghi nhận hồ sơ trễ hạn thì gần 50% trường hợp không nhận được thông báo trễ hạn và văn bản xin lỗi theo quy định¹.

Công tác chuyển đổi số chưa được các ngành, địa phương quan tâm đúng mức, nhất là ở cấp xã chưa thực sự vào cuộc. Năng lực đội ngũ CBCCVC chưa đáp ứng được yêu cầu chuyển đổi số, vẫn còn sử dụng văn bản giấy tờ thủ công, chưa cải tiến đổi mới phương pháp làm việc, cơ sở vật chất, cơ sở dữ liệu (chuẩn), chữ ký số (cá nhân, doanh nghiệp), mã định danh, hạ tầng công nghệ thông tin chưa đảm bảo phục vụ số hóa, ứng dụng công nghệ thông tin trong phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Việc tập huấn, bồi dưỡng cho công chức thực hiện CCHC, công chức làm việc tại Bộ phận một cửa vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, nhất là tinh thần, trách nhiệm tham gia học tập của CBCCVC chưa cao; đội ngũ CBCCVC tham mưu công tác CCHC phần lớn thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, đặc thù công việc của công chức làm việc tại bộ phận một cửa nên vẫn còn một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa sắp xếp, bố trí thời gian để công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác CCHC.

Để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2030, hướng tới mục tiêu “xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước”, việc xây dựng và ban hành Đề án “**Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2030**” là thật sự cần thiết, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Các chủ trương của Đảng

¹ Tổng hợp từ kết quả Chỉ số SIPAS và PCI năm 2021 do tổ chức có thẩm quyền công bố

Một trong ba khâu đột phá được Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020 - 2025 xác định là: “Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, tạo sự chuyển biến rõ nét trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thúc đẩy khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp”.

Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 29/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Các văn bản pháp luật của Nhà nước

Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng về cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021 – 2030; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND tỉnh Sóc Trăng triển khai Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Quyết định số 905/QĐ-BNV ngày 17/11/2022 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2022 - 2030”.

3. Cơ sở thực tiễn

Những kết quả và hạn chế, tồn tại trong công tác CCHC của tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2011 - 2020 và năm 2021.

Những yêu cầu ngày càng cao trong quá trình thực thi nhiệm vụ, nhất là yêu cầu CCHC trong tình hình mới, giai đoạn 2022 - 2030.

Phần II

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực tham mưu công tác CCHC của đội ngũ CBCCVC của các cơ quan, đơn vị, địa phương thông qua việc tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ, hội nghị tuyên truyền và trải nghiệm thực tế nhằm xây dựng đội ngũ CBCCVC chuyên nghiệp, trách nhiệm đáp ứng yêu cầu tham mưu chỉ đạo, triển khai thực hiện CCHC tại địa phương; đồng thời, nâng cao văn hóa công vụ, hình thành phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực đảm bảo tính năng động, minh bạch, hiệu quả trong hoạt động thực thi nhiệm vụ theo tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp, mang đến sự hài lòng cho người dân, doanh nghiệp, góp phần triển khai hiệu quả công tác CCHC trên địa bàn tỉnh từ nay đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

- Trên 95% CBCCVC tham mưu thực hiện công tác CCHC được cung cấp kiến thức, kỹ năng cần thiết phục vụ quá trình tổng hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ CCHC; được tiếp cận (bằng nhiều hình thức) kinh nghiệm CCHC của các tỉnh, thành phố có nền hành chính tiên bộ, phát triển để vận dụng vào thực tiễn địa phương mình một cách phù hợp; được tiếp cận thông tin về CCHC qua Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử CCHC của tỉnh.

- Từ 90% trở lên CBCCVC tham gia thực hiện công tác CCHC, tham mưu giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; đội ngũ làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp, những người thường xuyên tiếp xúc với cá nhân, tổ chức được nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ; khả năng giao tiếp, ứng xử thông qua các lớp tập huấn, các cuộc khảo sát kiến thức nhằm đảm bảo có đủ năng lực, phẩm chất thực hiện nhiệm vụ, đem lại sự hài lòng cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% CBCCVC tham mưu nhiệm vụ CCHC thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

3. Yêu cầu

Việc triển khai Đề án này phải được thực hiện đồng bộ với Kế hoạch CCHC tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021 - 2030.

Các nhiệm vụ được triển khai phải gắn với các giải pháp, mô hình xây dựng chính quyền thân thiện một cách thiết thực, hiệu quả và không hình thức.

Quá trình bồi dưỡng được thực hiện thường xuyên, kiến thức, kỹ năng, thái độ của đội ngũ CBCCVC được hoàn thiện, đảm bảo thực hiện tốt các giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của tổ chức và cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của tỉnh Sóc Trăng.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Phạm vi, đối tượng

Thành viên Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh.

Cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý; công chức, viên chức được giao thực hiện nhiệm vụ CCHC từ tỉnh đến cơ sở.

Công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp (kể cả các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, trực thuộc sở ngành, trực thuộc UBND cấp huyện, cơ quan Trung ương đóng tại địa phương).

2. Thời gian thực hiện Đề án: Từ nay đến năm 2030.

III. NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN

1. Xây dựng, cập nhật chương trình, biên soạn tài liệu bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; tài liệu tập huấn kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ CBCCVC tham mưu thực hiện CCHC; công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp giai đoạn 2022 - 2030 phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

2. Hàng năm, xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBCCVC tham mưu thực hiện công tác CCHC; làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp đa dạng bằng nhiều hình thức tạo điều kiện thuận lợi cho CBCCVC được học tập, bồi dưỡng.

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của văn hóa công vụ cho CBCCVC nhằm nâng cao nhận thức về tinh thần, thái độ làm việc, các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử, đạo đức lối sống.

4. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của CBCCVC về chuyển đổi số. Chú trọng đào tạo kỹ năng mềm cho CBCCVC tại Bộ phận Một cửa các cấp, trong đó có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng trong bối cảnh chuyển đổi số. Đội ngũ CBCCVC tiên phong, gương mẫu đi đầu trong thực hiện sử dụng các dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia; đồng thời hướng dẫn, hỗ trợ người dân doanh nghiệp sử dụng, trước mắt ưu tiên sử dụng dịch vụ công trực tuyến thuộc nhóm danh mục 25 TTHC thiết yếu theo Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06)²; chứng thực bản sao điện tử từ bản chính và các dịch vụ công trực tuyến ưu tiên tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong năm 2022 và các năm tiếp theo. Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, tận dụng tối đa các dữ liệu số đã có để hạn chế việc cung cấp lại thông tin của người dân, doanh nghiệp trong quá trình cung cấp và xử lý dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện văn hóa công vụ; kiểm tra, giám sát Bộ phận Một cửa các cấp; nhất là giám sát qua nhiều hình thức (hệ thống camera giám sát, qua kênh tiếp nhận thông tin (đường dây nóng, hộp thư góp ý, phiếu khảo sát,...) về hành vi, thái độ, phong cách phục vụ của công chức, viên chức trong khi thi hành công vụ để kịp thời chấn chỉnh, xử lý những biểu hiện, hành vi tiêu cực.

6. Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo; học tập kinh nghiệm CCHC trong và ngoài tỉnh.

7. Đẩy mạnh công tác số hóa các dữ liệu đã có của cơ quan nhà nước để tích hợp, liên thông các dịch vụ công, hạn chế tối đa việc cung cấp lại thông tin của người dân và doanh nghiệp trong thực hiện các dịch vụ công.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ (Theo phụ lục đính kèm)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Trách nhiệm của Thủ trưởng các sở ban ngành, Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn

² Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ

Tổ chức triển khai quán triệt Đề án đến toàn thể CBCCVC. Xây dựng, cụ thể hóa các nhiệm vụ của Đề án vào kế hoạch CCHC hàng năm phù hợp với tình hình của cơ quan, đơn vị mình, đảm bảo các nội dung cốt lõi của Đề án.

Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức bồi dưỡng đội ngũ CBCCVC thuộc phạm vi quản lý và tổ chức thực hiện Đề án đảm bảo hiệu quả.

Kiện toàn, sắp xếp, bố trí đội ngũ CBCCVC tham mưu thực hiện CCHC; CBCCVC làm việc tại Bộ phận Một cửa tại cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo đủ số lượng, chất lượng, phù hợp vị trí việc làm, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ CCHC. Thực hiện chế độ chính sách của đội ngũ này theo quy định.

Chủ động thực hiện số hóa các hồ sơ, dữ liệu hiện có của đơn vị để tích hợp, tái cấu trúc quy trình các dịch vụ công theo hướng hạn chế tối đa việc cung cấp các thông tin, dữ liệu mà cơ quan nhà nước đã có, tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp.

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo hàng năm (cùng với báo cáo định kỳ về công tác CCHC) gửi về Sở Nội vụ theo quy định.

b) Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, tham mưu đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp thu thập, tích hợp, liên thông dữ liệu số, làm giàu kho dữ liệu dùng chung của tỉnh để tái cấu trúc quy trình các dịch vụ công theo hướng hạn chế tối đa việc cung cấp các thông tin mà cơ quan nhà nước đã có, nhằm đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn tỉnh, góp phần phát triển chính quyền số và đô thị thông minh.

Triển khai, hướng dẫn và tạo điều kiện các cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng theo các nhóm nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

c) Văn phòng UBND tỉnh: Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách TTHC góp phần nâng cao điểm số chỉ số nội dung thành phần TTHC công.

d) Trường Chính trị: Đề nghị Trường Chính trị phối hợp Sở Nội vụ thường xuyên cập nhật, bổ sung nội dung CCHC vào các lớp đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC.

e) Sở Tài chính: Phối hợp Sở Nội vụ thẩm định trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

g) Sở Nội vụ

Căn cứ nội dung Đề án này, tham mưu trình UBND tỉnh cụ thể hóa các nhiệm vụ này vào Kế hoạch CCHC hàng năm của tỉnh để triển khai thực hiện.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho CBCCVC làm công tác CCHC.

Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện Đề án, báo cáo UBND tỉnh theo quy định; đồng thời đề xuất, kiến nghị bổ sung, điều chỉnh (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế.

Tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án đúng thời gian quy định.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện nội dung, từng nhiệm vụ của Đề án hàng năm được bảo đảm bằng ngân sách nhà nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

Các cơ quan, đơn vị và địa phương có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ có liên quan trong dự toán ngân sách hằng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hằng năm theo quy định của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có những nội dung không phù hợp với tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị kịp thời đề xuất, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. /.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND TTQ VN tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Sở, ngành tỉnh;
- Đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh;
- Báo ST, Đài PTTH;
- Trường Chính trị tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: TH, TTPVHCC, VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Lâu

Phụ lục**BẢNG PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN**

(Kèm theo Đề án số 04 /ĐA-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Xây dựng, cập nhật chương trình, biên soạn tài liệu bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; tài liệu tập huấn kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ CBCCVC tham mưu thực hiện CCHC giai đoạn 2022 - 2030 <i>(Trường hợp Bộ Nội vụ có ban hành tài liệu bồi dưỡng công chức thực hiện CCHC thì khai thác, sử dụng, đồng thời cập nhật, bổ sung những nội dung CCHC sao cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương)</i>	Sở Nội vụ	Các sở chuyên ngành phụ trách các lĩnh vực CCHC và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Chương trình tài liệu được cập nhật, bổ sung phù hợp với yêu cầu CCHC giai đoạn 2021 - 2030, tỉnh Sóc Trăng	2023 - 2030
2	Bồi dưỡng CBCCVC <i>(các lớp bồi dưỡng phải được kiểm tra, đánh giá chất lượng học tập khi kết thúc khóa học)</i>			Báo cáo kết quả, chất lượng học tập	2023 - 2030
2.1	Xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công chức, viên chức làm công tác CCHC	1. Sở Nội vụ <i>(tổ chức trong tỉnh)</i> 2. UBND cấp huyện <i>(tổ chức trong phạm vi quản lý)</i>	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch CCHC hàng năm	2023 - 2030
2.2	Xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng cho CBCCVC về văn hóa công vụ, trong đó lưu ý một số nội dung có liên quan đến giải pháp cải thiện tiêu chí: Chi phí không chính thức trong Chỉ số PCI cấp tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch CCHC hàng năm	2023 - 2030

2.3	Xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các lớp bồi dưỡng	2023 - 2030
2.4	Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, năng lực và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp về chính quyền số	1. Sở Thông tin và Truyền thông (<i>tổ chức trong tỉnh</i>) 2. UBND cấp huyện (<i>tổ chức trong phạm vi quản lý</i>)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hội nghị hoặc lớp bồi dưỡng	2023 - 2030
2.5	Xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính cho hệ thống CBCCVC làm đầu mối trên địa bàn tỉnh	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Lớp bồi dưỡng, tập huấn	2023 - 2030
3	Triển khai thông tin CCHC trên Trang Thông tin điện tử CCHC tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các tin bài	Thường xuyên
4	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo (<i>có sự tham gia của các chuyên gia, Lãnh đạo tỉnh</i>) để nâng cao năng lực, sự hiểu biết của cán bộ, công chức, viên chức tham mưu thực hiện CCHC.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hội nghị, Hội thảo	2023 - 2030
5	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố kết quả phát sinh hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo chỉ tiêu được giao, trong đó chú trọng đề xuất giải pháp nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh đối với các lĩnh vực cần thiết nhất cho đời sống người dân như dịch vụ chứng thực bảo sao điện tử từ bản chính của chính quyền cơ sở, dịch vụ hành chính công cấp xã,...; vai trò gương mẫu đi đầu của đội ngũ CBCCVC.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Công an tỉnh và các cơ quan đơn vị có liên quan	Báo cáo định kỳ hàng quý	2023 - 2030
6	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả	2023 - 2030



7	Kiểm tra công vụ	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo hàng năm	2023 - 2030
8	Tổ chức Học tập kinh nghiệm về CCHC trong và ngoài tỉnh.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả	2023 - 2030
9	Sơ kết, tổng kết Đề án	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo sơ kết, tổng kết	2025, 2030